

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - BỘ TÀI CHÍNH

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ TÀI CHÍNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2011/TTLT-BKHĐT-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2011

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực
cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư liên tịch này hướng dẫn việc lập kế hoạch, tổ chức và quản lý thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là trợ giúp đào tạo); dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hoạt động đào tạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được trợ giúp đào tạo: là các chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Điều 3 Nghị định số 56/2009/NĐ-CP; các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp.

2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm:

2.1. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

2.2. Các tổ chức, hiệp hội ở Trung ương được thành lập theo quy định của pháp luật, liên quan đến doanh nghiệp: tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề (sau đây gọi tắt là các tổ chức hiệp hội).

2.3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo: trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, các tổ chức dịch vụ có chức năng đào tạo hoạt động theo quy định của pháp luật, có năng lực và điều kiện đáp ứng quy định tại Điều 8 Thông tư này (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo).

Điều 3. Các hoạt động trợ giúp đào tạo

1. Điều tra, khảo sát đánh giá nhu cầu trợ giúp đào tạo; đánh giá tác động và hiệu quả của hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Xây dựng, biên soạn, bổ sung, in ấn tài liệu cơ bản phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Tổ chức các khóa/lớp đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là khóa đào tạo).

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo

Hoạt động trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo nguyên tắc xã hội hóa:

1. Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương) thông qua các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức hiệp hội.

2. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cá nhân tham gia đào tạo đóng góp một phần kinh phí.

3. Ngoài ra, trên cơ sở quy định của pháp luật, các cơ quan, đơn vị thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa huy động các nguồn tài chính khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế để thực hiện trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Điều 5. Phạm vi sử dụng kinh phí

1. Kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được bố trí hàng năm trong dự toán ngân sách của các Bộ, ngành, địa phương. Đối với các tổ chức hiệp hội, ngân sách Trung ương hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để đào tạo cho các đối tượng khác ngoài đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này.

3. Không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để chi cho các hoạt động khác ngoài các hoạt động quy định tại Điều 3 Thông tư này.

Chương II**TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CHO
DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA****Điều 6. Phạm vi và nội dung các khóa đào tạo**

1. Phạm vi trợ giúp đào tạo: đào tạo khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp, trong đó tập trung vào quản trị doanh nghiệp.

a) Đào tạo khởi sự doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm tối đa 30% tổng số khóa đào tạo);

b) Đào tạo nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Nội dung các khóa đào tạo: Nội dung giảng dạy của các khóa đào tạo được xây dựng dựa trên các chuyên đề chính quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này. Căn cứ vào các chuyên đề chính, đơn vị tổ chức các khóa đào tạo lựa chọn một số chuyên đề đào tạo phù hợp với nhu cầu của học viên và thực tế tại địa phương.

Điều 7. Hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

Căn cứ vào nội dung yêu cầu của các khóa đào tạo và năng lực thực tế, các đơn vị được Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tổ chức hiệp hội giao làm đầu mối chủ trì thực hiện các khóa đào tạo có thể lựa chọn một trong hai hình thức tổ chức sau đây:

1. Trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo.

2. Lựa chọn các cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Các đơn vị được giao làm đầu mối chủ trì ký hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở đào tạo theo quy định tại Điều 9 Thông tư này, đồng thời cử cán bộ kiểm tra, giám sát việc tổ chức các khóa đào tạo. Đối với các cơ sở đào tạo phải trực tiếp tổ chức khóa đào tạo, không được thuê hoặc giao lại cho cơ sở đào tạo khác thực hiện.

Điều 8. Điều kiện đối với cơ sở đào tạo

Các cơ sở đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp theo quy định của pháp luật có chức năng cung cấp dịch vụ đào tạo.

2. Có đủ năng lực và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nghiệp.

3. Có đề xuất phương án về đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu của các khóa học.

4. Có đội ngũ giảng viên hoặc cộng tác viên đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm tham gia giảng dạy về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

5. Tài liệu giảng dạy của khóa học bao gồm giáo trình, tài liệu trình bày và các tài liệu liên quan khác.

Giáo trình, tài liệu trình bày do các cơ sở đào tạo biên soạn trên cơ sở các chuyên đề quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng

Hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng được ký kết khi đơn vị được giao làm đầu mối chủ trì lựa chọn các cơ sở đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư này. Nội dung chủ yếu của hợp đồng gồm:

- Nội dung chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng; tiến độ thực hiện.

- Kinh phí thực hiện (kèm theo Dự toán chi tiết kinh phí khóa đào tạo, bồi dưỡng theo qui định tại Phụ lục 3 - Mẫu số 1 và Điều 14, 15 Thông tư này).

- Trách nhiệm, quyền hạn của mỗi bên.

- Thanh quyết toán kinh phí trợ giúp đào tạo.

- Xử lý vi phạm hợp đồng và điều khoản thi hành.

Điều 10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**1. Thời lượng và số học viên tối thiểu cho một khóa đào tạo**

a) Đối với các khóa đào tạo về khởi sự doanh nghiệp: thời lượng đào tạo là 05 ngày, số học viên tối thiểu của mỗi khóa học là 30 người;

b) Đối với các khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp: thời lượng đào tạo là 07 ngày, số học viên tối thiểu của mỗi khóa học là 30 người;

c) Căn cứ vào tình hình thực tế của từng khóa đào tạo, đơn vị tổ chức các khóa đào tạo bố trí tối đa 30% thời lượng mỗi khóa để hướng dẫn học viên nghiên cứu các tình huống và vận dụng kinh nghiệm thực tiễn.

2. Để tham gia khóa đào tạo, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nhỏ và vừa điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký tham gia khóa đào tạo quy định tại Phụ lục 2 - Mẫu số 1 và 2 kèm theo Thông tư này gửi về các đơn vị được giao làm đầu mối chủ trì hoặc các cơ sở đào tạo.

3. Các đơn vị tổ chức các khóa đào tạo phải thực hiện đầy đủ các công việc sau:

a) Lập dự toán chi tiết kinh phí tổ chức từng khóa đào tạo quy định tại Phụ lục 3 - Mẫu số 1 kèm theo Thông tư này. Nội dung chi và mức chi quy định tại Điều 14 và Điều 15 Thông tư này;

b) Thông báo chương trình, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm của khóa đào tạo và các thông tin cần thiết khác trước khi tổ chức khóa đào tạo ít nhất là 15 ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc bằng văn bản của đơn vị tổ chức gửi tới các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia khóa đào tạo, trong đó phải có các nội dung nêu rõ: đối tượng tham gia khóa đào tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa, khóa đào tạo được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, phương án thu học phí của học viên, kinh phí hỗ trợ của nhà nước đối với học viên tại các địa bàn đặc biệt khó khăn;

c) Cung cấp đầy đủ tài liệu học tập cho học viên;

d) Tổ chức giảng dạy theo chương trình, đảm bảo về nội dung và thời lượng theo quy định tại Thông tư này;

đ) Kiểm soát thời lượng tham gia khóa đào tạo của học viên; phối hợp với đơn vị được giao làm đầu mối (trường hợp đơn vị được giao làm đầu mối thuê cơ sở đào tạo thực hiện) tiến hành kiểm tra, đánh giá để cấp Chứng nhận cho học viên;

e) Lấy ý kiến học viên đánh giá về nội dung giảng dạy, chất lượng giảng viên và công tác tổ chức của khóa đào tạo quy định tại Phụ lục 2 - Mẫu số 3 kèm theo Thông tư này khi kết thúc khóa học;